

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày 27- 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K- TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hoà, ông Nguyễn Trọng Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K- tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS, ngày 11/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXX-ST ngày 12/4/2023 đối với bị cáo:

P H T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987. Tại xã T, huyện T, tỉnh N; Hộ khẩu tạm trú và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố S, thị trấn C, huyện X, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông P N T, sinh năm 1958 và bà N T T, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là PT H, sinh năm 1992 (Con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2013).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị giữ, tạm giam. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 15/12/2022. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn C, huyện X, tỉnh P (Có mặt).

- Bị hại: Ông N T H, sinh năm 1969 (đã chết ngày 26/9/2022).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại H: Anh N T H, sinh năm 1996.
Địa chỉ: thôn L, xã H, huyện A, TP N

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty cổ phần nhũ tương P. Địa chỉ: tổ 16, cụm 02, phường T, quận H, thành phố N.

Người đại diện theo uỷ quyền của công ty cổ phần nhũ tương P: Ông N Đ Q, sinh năm 1982- Chức vụ: Cán bộ phụ trách sản xuất và điều vận. Địa chỉ: thôn K, xã K, huyện X, tỉnh P.

(Ông Quân, anh Hoàn đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/9/2022, tại công trường đang thi công đoạn Km 83 + 165 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai (làn theo hướng Hà Nội đi Lào Cai có các cọc tiêu hình chóp nón phân chia làn đường ngoài cùng bên trái và có biển cảnh báo công trường đang thi công) thuộc khu Đ2, xã T, huyện K, tỉnh T. P H T,

sinh năm 1987. Tạm trú tại: phố S, thị trấn C, huyện X, tỉnh P (có giấy phép lái xe hạng C), là lái xe hợp đồng cho Công ty Cổ phần Nhũ tương P, điều khiển xe ô tô BKS: 88C-175.22, tiến hành tưới nhũ tương nhựa đường theo gói thầu thi công công trình sửa chữa định kỳ mặt đường tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai đoạn Km 48+088- Km 244 +155. Thái điều khiển xe vào đoạn đường cần tưới và tiến lên tưới lượt 1, sau khi tưới lượt 1 xong, Thái điều khiển xe lùi lại về bên phải theo hướng Hà Nội - Lào Cai về vị trí để tiến lên tưới lượt 2, khi T tiến lên tưới gần hết lượt 2 thì nhìn thấy ở gần lề đường phải hướng Hà Nội - Lào Cai có ông N T H, sinh năm 1969, ở thôn L, xã H, huyện A, TP N (ông H là công nhân của Công ty cổ phần vật tư thiết bị và xây dựng X đang thi công tại công trường, (đi bộ vào khu vực đang tưới nhũ tương để căng dây tiến hành trải bê tông nhựa đường. Sau khi tưới hết lượt 2 thì T điều khiển xe lùi sang bên phải lượt 2 vừa tưới để tiếp tục lùi về chuẩn bị tưới lượt 3. Trước khi lùi lại để tưới lượt 3 thì T có quan sát gương chiếu hậu 2 bên, đứng dậy nhìn qua cửa kính bên ghế phụ thấy không có người, chú ý ngại vật gì và do chủ quan vì 02 lần lùi trước đó không xảy ra vấn đề gì nên T không xuống xe kiểm tra phía sau xe. T điều khiển xe vào số lùi, bật đèn cảnh báo nguy hiểm và lùi xe. Khi lùi, T vừa lùi xe vừa còi để cảnh báo. Khi T lùi được khoảng 15 m, thì T có cảm giác phần bánh sau bên trái xe ô tô do T điều khiển có chèn qua vật gì đó, T nghĩ là qua chón đường và cho xe lùi tiếp, khi lùi tiếp khoảng 2 m thì T tiếp tục cảm thấy bánh trước bên trái xe ô tô chèn qua vật gì đó nhưng T không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe lùi thêm khoảng 2 m nữa thì phát hiện ông N T H nằm bất động trên mặt đường phía trước đầu xe ô tô. Lúc này, T mới xác định là đã điều khiển xe ô tô lùi chèn qua người ông H, T dừng xe, xuống kiểm tra thì thấy ông H đã tử vong.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và trưng cầu trung tâm giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T khám nghiệm tử thi, xác định nguyên nhân chết của ông N T H.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 26/9/2022 thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ việc là mặt đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai (chiều Hà Nội đi Lào Cai), đoạn đường thẳng không bị hạn chế tầm nhìn, mặt đường được trải 01 lớp bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 11,6 m. Mặt đường được phân chia làm 02 làn xe chạy và 01 làn dừng khẩn cấp được phân chia bằng 01 vạch sơn trắng liền. Khu vực nơi xảy ra tai nạn là giữa làn dừng khẩn cấp với làn đường xe chạy tiếp giáp đang tiến hành trải nhựa, có các cọc tiêu hình chóp nón phân chia làn đường ngoài cùng bên trái và có biển cảnh báo công trường đang thi công.

Lấy mặt trong mép đường phải hướng Hà Nội đi Lào Cai làm mép đường chuẩn. Lấy góc vuông thành trụ bên phải cổ chui đường dân sinh làm điểm mốc cố định.

- **Vị trí số 01:** Vết hằn lốp xe trên mặt đường có hướng Lào Cai đi Hà Nội, kích thước 4m x 0,2m. Tâm điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 03m, cách điểm mốc cố định là 15,5m, điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 03m.

- **Vị trí số 02:** Là tử thi có tư thế nằm ngửa trên mặt đường, bên ngoài mặc quần áo lao động màu xanh nước biển, đầu hướng ra mép đường trái, chân hướng ra mép đường chuẩn, có chiều dài từ đỉnh đầu đến gót chân là 1,7m. Đỉnh đầu cách

mép đường chuẩn là 03m và cách tâm điểm đầu vị trí số 01 là 04m, gót chân trái cách mép đường chuẩn là 1,6m, khoảng cách giữa gót chân trái và gót chân phải là 0,25m.

- **Vị trí số 03:** Xe ô tô BKS: 88C – 175.22 nằm trên mặt đường, đầu xe hướng đi Lào Cai, đuôi xe hướng đi Hà Nội. Hình chiếu vuông góc trục trước phải cách mép đường chuẩn là 0,7 m; Đỉnh đầu vị trí số 02 cách trục trước trái là 4,45 m; Trục sau phải cách mép đường chuẩn là 01 m.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 26/9/2022 của Phạm Hồng Thái thể hiện trong hơi thở của T không có cồn.

Tại biên bản kiểm tra xe ô tô BKS 88C – 175.22 ngày 26/9/2022 thể hiện:

- Tại má lớp ngoài bánh trước bên trái vị trí cách chữ “L” 06 cm ngược chiều kim đồng hồ trong chữ “KADIAL” có bám chất dịch màu nâu kích thước 15cm x 09 cm.

- Tại mặt trong bánh ngoài phía sau bên trái có bám nhiều sợi tóc đen, bạc trên diện 12 cm x 03 cm...

Ngày 26/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện K trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định pháp y tử thi, giám định cồn trong máu và chất ma túy trong máu của ông N T H. Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 1375/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Trên cơ thể ông N T H có các tổn thương sây sát, rách da, tụ máu.
- Chấn thương sọ não: Vùng đầu sây sát rách da, tụ máu, biến dạng. Dập vỡ phức tạp xương hộp sọ...
- Chấn thương hàm mặt: Vùng mặt bị sây sát, biến dạng...
- Chấn thương cột sống cổ: Xương cột sống cổ mất liên tục, lạo xạo xương.
- Chấn thương ngực kín: Sây sát da, tụ máu vùng ngực. Thành ngực bên phải mất vững, khoang ngực phải có máu không đông.

Nguyên nhân chết của ông N T H là do đa chấn thương.

Tại kết luận giám định pháp y số 1381/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Trong máu của tử thi N T H không có cồn.

Tại kết luận giám định pháp y số 1386/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Trong máu của tử thi N T H không có chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, P H T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, Biên bản kiểm tra phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra xác định nguyên nhân để xảy ra vụ tai nạn nêu trên là do lỗi của P H T điều khiển xe ô tô lùi để tưới nhũ tương trong công trường đã không xuống xe quan sát trước khi lùi xe nên đã lùi chèn qua người ông N T H. Hậu quả, làm ông H bị tử vong.

- **Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tạm giữ các tài sản: 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên P H T.

- 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 88C-175.22, 01 biên bản giao nhận xe; 01 hợp đồng lao động.

Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên ngày 13/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại cho anh N Đ Q là đại diện cho Công ty Cổ phần Nhũ tương P : 01 xe ô tô BKS 88C-175.22, 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 88C - 175.22; 01 biên bản giao nhận xe; 01 hợp đồng lao động.

- **Về trách nhiệm dân sự:** P H T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông N T H số tiền 135.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông H là anh N T H đã nhận đủ số tiền trên, không có đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo P H T về tội **“Vô Ý làm chết người”** theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo P H T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt P H T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* **Về xử lý vật chứng:** khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xác nhận Công ty Cổ phần Nhũ tương P do ông N Đ Q là đại diện theo uỷ quyền đã nhận lại các tài sản: 01 xe ô tô BKS: 88C-175.22 và các giấy tờ: 01 giấy biên nhận thể chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 88C-175.22; 01 biên bản giao nhận xe; 01 hợp đồng lao động.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự;

- Xác nhận anh N T H là đại diện của bị hại N T H đã nhận đủ số tiền bồi thường là 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) do bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì thêm và anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo P H T 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên P H T.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; Quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, P H T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị

cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/9/2022, tại công trường đang thi công đoạn Km 83 +165 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, P H T điều khiển xe ô tô BKS 88C – 157.22 tướt nhũ tương nhựa đường trong công trường. Do không xuống xe quan sát trước khi lùi xe nên bị cáo T đã lùi xe chèn qua người ông N T H , sinh năm 1969, ở thôn L , xã H , huyện A , TP N đang làm nhiệm vụ căng dây để tiến hành trải bê tông nhựa đường. Hậu quả, làm ông H bị tử vong.

Do vậy, bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo P H T là đúng người, đúng tội.

Khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

... ”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi lùi xe trong công trường đang thi công, do không quan sát phía sau của P H T dẫn đến làm ông N T H tử vong tại chỗ, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm để giáo dục và làm gương cho người khác.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì lần phạm tội này bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại và thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi, nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện của bị hại là anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được coi là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, nên khi quyết định hình phạt cần được xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nơi ở ổn định nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh N T H là đại diện của người bị hại N T H đã nhận đủ số tiền bồi thường là 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) do bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xác nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Ông N Đ Q là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần Nhũ tương P đã nhận lại các tài sản: 01 xe ô tô BKS: 88C-175.22 và các giấy tờ: 01 giấy biên nhận thế chấp; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe

ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 88C-175.22; 01 biên bản giao nhận xe; 01 hợp đồng lao động. Xét thấy, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng và trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên cần xác nhận.

- Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 250130002421 mang tên P H T.

[7]. Về án phí: Bị cáo P H T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo P H T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt: Bị cáo P H T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo P H T cho UBND thị trấn C, huyện X, tỉnh P để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn C, trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận ông N Đ Q là đại diện theo uỷ quyền của Công ty Cổ phần Nhũ tương P đã nhận lại các tài sản sau:

- + 01 xe ô tô BKS: 88C-175.22;
- + 01 giấy biên nhận thế chấp;
- + 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô;
- + 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 88C-175.22;
- + 01 biên bản giao nhận xe;
- + 01 hợp đồng lao động.

- Trả lại cho bị cáo T : 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên P H T.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự: Xác nhận anh N T H là đại diện của bị hại H đã nhận đủ số tiền do bị cáo bồi thường là 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo P H T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đại diện của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGTT
- VKSND huyện K ;
- VKSND tỉnh T;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự H. K;
- Công an huyện K ;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thảo